



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN ĐỨC
Last Middle First

Current Address: Ấp 3, xã An Hải, Cai Be, Tiền Giang

Date of Birth: 1940 Place of Birth: My Tho

Previous Occupation (before 1975) 1SGT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/8/75 To 9/13/80
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

:

Chức vụ

Bà, em² Bích Hồi Chiên nguyên
của Hội Gia đình Bà Nam chính trị
Đại Việt Nam

Chức vụ Bà

Bà tên là Lê Văn Đức em gái với vợ
và 3 con trai, không có thân nhân nào bên
mẹ cả, may vì mẹ cô và hoàn cảnh gia
đình cô gặp nhiều khó khăn, nên muốn
sống qua ngày, được biết lòng từ thiện của
Bà, xin Bà giúp đỡ và chuyển hộ sơ của tôi
cùng gia đình đến Tòa Đại sứ Mỹ tại Thái Lan
để xét và cấp giấy chuyển cho tôi cùng 4
người đi theo được nhập cư tại Mỹ.

Chức vụ Bà

vào tháng 12-1988 Tôi có gọi
Hội Sơ qua Bangkok Thái Lan về phía Việt Nam
tôi cũng có làm thủ tục xin nước cảnh và
đã được chấp thuận em gái Hộ Sơ của
Tôi tên Đỗ Thị Huệ ngày 29-12-1988

Thưa Bà, tôi đã gửi báo tin em phòng
khát nhập cảnh tôi cũng đang chờ Bà sơ
đến đây gia đình tôi hết lương nên bà
vậy lòng xin Bà có lòng từ thiện giúp tôi
giúp đỡ.

Có 3 kim thu thu. 1. viên lai gọi Hô Sơ qua Bantho K & Hân Lan.

The following information was obtained from the records of the [redacted] Department of the Interior, Bureau of Land Management, regarding the [redacted] land grant.

[The remainder of the page contains extremely faint, illegible text.]

kins đã. Khi nhận được hồ sơ của
tôi xin bà hồi âm lại cho gia đình tôi
mừng.

Bởi vì gia đình kins em ở quê
vận em cho bà em gửi bưu kiện -
trên trong kins cho bà.

An Huân ngày tháng
Thy Tân

Chau
Lí văn được

HỘI LƯU ĐÌNH TỰ NTHAN CHINH TRI VIỆT NAM
P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA. 22205-0635

TELEPHONE : 703-560-0058

Cô nhân : Lê Văn Duỗi
năm, nơi sinh : 1940 xã Mỹ Lợi Cầu Lộ (Mỹ Tho)
nam hay nữ : nam

Tình trạng gia đình : 1 vợ + 3 con trai
Định cư tại Việt Nam : Ấp 3 xã An Hữu Huyện Cầu Lộ
tỉnh Tiền Giang

Có là tư nhân tại VN hay không : Có
Từ : 8-6-75 đến : 18-9-80

Trại tù : Trại Hả Bàng tỉnh Hà Sơn Bình
(Hà Nội)

Nghề nghiệp : Lăn mòng
Cấp bậc : Trung Sĩ I cảnh sát đặc biệt
Chức vụ : Trưởng phòng tác nhân 42-75
Được Bộ chỉ Huy cảnh sát quân
giáo dục (Định Tường)

Cơ thể nhân thân thực tiễn:

Cơ thể nhân thân thực tiễn	Năm sinh nơi sinh	Quê hương
1/-Ngô Kim Biên	1943 xã An Hữu Mỹ T	vợ
2/- Lê Hoàng Anh	1968 xã An Hữu Mỹ T	con trai
3/- Lê Sơn Bạch	1974 xã An Hữu Mỹ T	con trai
4/- Lê Bạch Hồ	1975 xã An Hữu Mỹ T	con trai

Định cư liên lạc tại VN : Ấp 3 xã An Hữu Huyện Cầu Lộ
tỉnh Tiền Giang

An Hữu ngày 30 tháng 3-90
Lý Văn

Trần
Lê Văn Duỗi



Lê Văn Đức
1940

Ngô Văn Đức
1948

Lê Văn Đức
1961

Lê Văn Đức
1961

Lê Văn Đức
1974

1. Lê Văn Đức 2. Trâm
2. Ngô Kim Tiến 21
3. Lê Hoàng Anh 21
4. Lê Sĩ Khải 21
5. Lê Thanh Hòa 21

Thiên - Nhân

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P.O. BOX 5435 ARLING TON - VA. 22205-0535

TỔ LÊ PHONB: 703-550.0058

Tên tự nhân: Lê Văn Quốc

Năm mới sinh: 1940 xã Mỹ Lợi quận Cửu Định (Mỹ Tho)

nam hay nữ: nam

Sinh trong gia đình: 1 vợ + 3 con trai

Địa chỉ tại Việt Nam: Ấp 3 xã An Thới Cửu Định (Tiền Giang)

Có là tự nhân tại VN hay không: Có Từ: 8-5-75 đến:
13-9-80

Trại tù: Trại Hà Tây tỉnh Hà Sơn Bình (Hà Nội)

Loại nghiệp: Lớn ruộng

cấp bậc: Trung sĩ I cảnh sát đặc biệt

các vụ: Khủng hoảng công tác năm 72-75

Khước bỏ chỉ huy cảnh sát quân
giáo dục tỉnh (Định Tường)

^{nhân}
Tên thân chấp tụng:

Tên thân nhân chấp tụng	Năm sinh mới sinh	Nam hay nữ
1. Ngô Kim Cẩn	1943 xã An Thới Mỹ Tho	vợ
2. Lê Hoàng An	1968 xã An Thới Mỹ Tho	con trai
3. Lê Sơn Chạch	1974 xã An Thới Mỹ Tho	con trai
4. Lê Vĩnh Hồ	1975 xã An Thới Tiền	con trai

Địa chỉ liên lạc tại VN: Ấp 3 xã An Thới huyện Cửu Định
Tiền Giang

An Thới ngày 30 tháng 3-1990
Lý Tân

Chau

Lê Văn Quốc

(Tiếp theo lý lịch) Tư nhân chính trị tại VN: Lê văn Đức
Quá trình hoạt động của bản thân:

1940 - 1950 . còn nhỏ

1951 - 1960 . Di học

1961 - 1965 . Bị hành quân di cư, được giải ngũ lý do: hoàn
nhiệm kỹ thuật tốt.

1965 . vào ngành cảnh sát quốc gia và được học khoa cảnh
sát cảnh ban trưởng là văn Duyệt Sài Gòn. Khi gần
6 tuần lễ, sau khi mãn khóa được đưa về chi Cảnh sát
quốc gia quân giáo Đức (Đình Bông) làm trưởng cảnh
sát đặc biệt cho đến năm 1969 vào chi Cảnh sát
bồi dưỡng bổ nhiệm làm trưởng phân chi cảnh sát Mỹ Đức
tây quân giáo Đức (ĐT) cho đến 1972 chuyển sang làm
biếp tục làm trưởng cuộc cảnh sát thành phố giáo Đức
1973 . vào tháng 1 được lệnh chuyển sang về Bộ chỉ huy cảnh
sát quân giáo Đức giữ chức vụ trưởng công tác đặc biệt
cho đến ngày 30-4-1975.

Quảng Đông cũ là:

Chuyển về ngày 8-5-1975 đến nơi vào trại cải tạo vườn đào và
tiếp đến trại Mỹ Phước Tây tỉnh Bình Dương. Đến ngày 17-7-77
chuyển đến trại ở miền Bắc ở trại Hà Tây tỉnh Hà Sơn Bình
(Hà Nội), đến ngày 13-9-80 được bố nội vụ thì ở trại về chung
sống với gia đình cho đến 1990.

Hồ sơ của tôi:

- Xí An Hải ngày 30 tháng 3-1990
Ký tên

1 giấy xác nhận thu tại

1 giấy thôi cấp lương hưu

1 giấy báo tin

1 Biên nhận Hồ sơ gửi gia đình K Thái Lan

1 Giấy Hôn & Mối

1 Giấy Hôn & Mối

5 Hai Cảnh của 5 người

Đu bộ Hôn mả 4x6 (A Tầm)

1 giấy quyết định xét quân chế

Lê văn Đức

CƯỚC PRI Mandat de l'affranchissement		223	Lieu d'origine Lieu de destination Valeur déclarée
7564		223	Lieu d'origine Lieu de destination Valeur déclarée
NGƯỜI NHẬN Destinataire:		Lãnh hóa giao ngân Centre remboursement	
127 Saigon Tay Road 10120 - Hanoi		10120 - Hanoi	

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
VIỆT NAM
 Office Général des
 Postes et Télécommuni-
 cations du Viêt Nam
 95. 32

PHÂN CỤC BƯU RHAM CHI S
CÓ HỮU PHÒNG CỐ THAI GI
 Récepissé d'un envoi recommandé ou
 de valeur déclarée

ĐƠN HẸY CHẾ NHẬN TRONG VÙNG MIỀN NAM
từ ngày gửi.

NOTA
RÉCLAMATIONS

Elles sont reçues dans tous les bureaux de poste,
mais de préférence au bureau expéditeur.

Elles ne sont admises que dans le délai d'un an à
compter du jour du dépôt.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

ĐƠN XIN RÚT GIẤY RA TRẠI

Kính gửi: UBND xã An Phú và Ban công an xã

Tôi đứng tên dưới đây: Lê Văn Đức sinh năm 1940 xã Mỹ Lợi, Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
Hiện cư trú số 11/15 ấp 3 xã An Phú, Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Nguyên Sau ngày 30-4-1975 tôi được tập trung học tập cải tạo tại Trại Mỹ Phước Tây, và sau đó chuyển Trại đưa tôi ra Bắc, học tập cải tạo tiếp (Trại Hà Tây) thuộc Tổng Hà Sơn Bình (Hà Nội).

Đến ngày 13-1-1980 được Bộ Nội vụ xét thả ra Trại, khi về tôi đến chùa quê nguyên xã Phú Cường (Cộng An) xã An Phú, tỉnh Tiền Giang ngày 17-1-1980 gồm có giấy tờ như sau:

- 1 giấy ra Trại
- 1 giấy cắt lương thực.

Sau đó Ban công an xã quản lý giấy tờ kê trên và làm thủ tục quản lý. Thời gian 1 năm được xóa quản lý, những giấy tờ của tôi vẫn còn quản lý.

Nay tôi làm đơn này kính xin UBND và Ban công an xã An Phú vui lòng cho xét chấp thuận cho tôi xin lại giấy ra Trại và giấy thôi cấp lương thực lý do: làm thủ tục hồ sơ xin xuất nhập cảnh

trong lần chờ đợi sự chấp thuận của UBND và Ban Công an xã An Phú. Nhân nơi đây long thành kính và biết ơn của tôi.

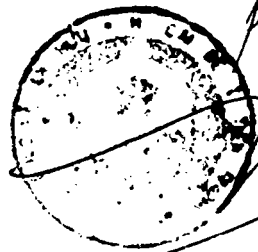
An Phú ngày 25-1-1988
Mười tám tháng Giêng

Lê Văn Đức
Lê Văn Đức

xác nhân,
H/s Lê Văn Được, sinh 1940 thường trú
ấp 3 xã An Hữu, vào năm 1980 có
đến CA Trảng Giày ra trại và giấy Tadi-
cấp lương thực, hộ sổ sách, hiện nay
giấy ra trại bị thất lạc. Vậy kính
kính đề nghị phòng xuất nhập cảnh
tỉnh Giang xét giải quyết.

An Hữu, ngày 26. 09. 1988.

T/M: CA ND xã.



CA
NG Sue

Lê Văn Được

BỘ NỘI VỤ
1963

Trại Ho Tây

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

1730

GIẤY THỜI CẤP LƯƠNG MƯC

Kính gửi : UBND xã An Phú, Cầu Lộ, Cần Giàng

Họ và tên : Lê Văn Được 40 tuổi :

Sinh quán :

Trú quán : An Phú, Cầu Lộ, Cần Giàng

Nay được thay ra khỏi trại từ ngày 13 tháng 9 năm 1960 ; Chính tôi đã cấp lương thực cho anh : Được đủ ăn đến hết ngày 22 tháng 9 năm 1960 .

~~Được~~
~~chính tôi cấp lương thực từ ngày 23 tháng 9 năm 1960~~

1-(ở Trại, ngày 6 tháng 9 năm 1960



M. B. C.

TỈNH TIỀN GIANG
ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẢI BÈ
Số 405 QB-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cải Bè, ngày 19 tháng 11 năm 1981

-x-

(()) QUYẾT ĐỊNH

(V/V Xóa Quan chế cho Binh Sĩ - Sĩ Quan chế độ cũ)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẢI BÈ

- Căn cứ vào luật tổ chức HĐND và UBND các cấp .
- Căn cứ vào sự nhất trí của thường trực UBND Huyện Cải Bè .
- Căn cứ vào biên bản cuộc họp dân ngày 08/10/1981 của Công an xã Án Khúc V/V xóa quan chế cho anh em chế độ cũ .
- Xét trường hợp của đương sự đã được cải tạo về tư tưởng và bản thân ở trường học tốt. Khi về địa phương chấp hành chủ trương chính sách nội quy nhà nước tốt .
- Xét đề nghị của UBND xã Án Khúc Công an xã Án Khúc

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I/ Ủy ban chấp thuận xóa quan chế cho anh Đặng Văn Đứ là Đặng Văn Đứ của chế độ cũ, được hưởng quyền công dân như mọi người công dân của nước Cộng Hòa xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam .

ĐIỀU II/ Anh Đặng Văn Đứ có nhiệm vụ chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà Nước, chính quyền địa phương . Đồng thời được hưởng quyền lợi và làm Nghĩa vụ như mọi người công dân khác .

ĐIỀU III/ Ông chánh văn phòng UBND huyện, UBND xã và Công an xã cùng anh Đặng Văn Đứ chấp hành thi hành từ ngày ký .

Tổ chức chính quyền huyện theo dõi việc thi hành quyết định này báo cáo lên thường trực UBND huyện .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

Trần Văn Tâm
TRẦN VĂN TÂM

BỘ NỘI VỤ
CA. TỈNH TIỀN GIANG
Số 400 /XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông: LÊ VĂN ĐUỐC - 1940.
Hiện ngụ: M/15. Ấp 3 - An Hữu - Cai Bè - TG.
Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng Bên
người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Nhì
Chúng tôi Đã chuyển hồ sơ lên danh sách số 592 M/CT
ngày 29.12.87 chuyển về Bộ Nội vụ để trao cho Chính phủ nước Nhì
xét nhập cảnh.

Về việc cấp hộ chiếu:

Xin thông báo đề

rõ.

Tiền Giang, ngày 29 tháng 12 năm 1987

TH. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Thật
Lê Hoàng

VIỆT - NAM - CỘNG - HÒA
TỔNG-NHÀ CẢNH-SÁT QUỐC - GIA

T H E E H À N H - S Ự

HỌ VÀ TÊN	LÊ-VAN-ĐUỐC
NGÀY SANH	1940
NGẠCH-TRẬT	CSV phù-dộng Đồng-hóa Công-nhật
Chức-vụ	Nhân-viên

Căn-cước số 244.913 ngày 21.12.1962

Cấp tại Thừa-Thiên

Chúng nhận Ông LÊ-VAN-ĐUỐC
mang thẻ này là nhân-viên Công-lực của Ngành Cảnh-Sát Quốc-Gia Việt-Nam.

Mỹ-Tho, ngày 30 tháng 6 - 1966.
TUN. Tổng Giám-Đốc Cảnh-Sát Quốc-Gia
Giám-Đốc C.S.Q.G Tiền-Giang
Ấn ký

ĐẶNG-VĂN-ĐÌNH
Quận Trưởng Thượng-Hạng CS

SAO Y:

Giao-Dục, ngày 15 tháng 02 năm 1973
Chỉ-Huy Trưởng Cảnh-Sát Quốc-Gia,
BỘ-CHỈ-HUY
CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
CHUYÊN GIAO-ĐỐC
NGUYỄN-LINH-KHANH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Định-Tường

QUẬN Giáo-Dục

XÃ An-Hưu

Số hiệu 37

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 13 tháng 7 năm 19 66

Tên họ chồng : Lê-Văn-Đuốc
Ngày và nơi sinh : 1940 Xã Mỹ-Lợi (Định-Tường)
Tên họ cha chồng : Lê-Văn-Nên (sống) (sống/chết)
Tên họ mẹ chồng : Lương-thị-Tươi (sống) (sống/chết)
Tên họ vợ : Ngô-kim-Tiến
Ngày và nơi sanh : 1943 Xã An-Hưu (Định-Tường)
Tên họ cha vợ : Ngô-kim-Phước (sống) (sống/chết)
Tên họ mẹ vợ : Lê-thị-Hạnh (sống) (sống/chết)
Ngày lập hôn thú : Mười ba tháng bảy, năm một ngàn chín
trăm sáu mươi sáu.
Có lập hôn khế không : không

KHOI TAP-THUC
CHIỀU THÔNG-TƯ SỐ 4 388-KXV/HG/29
NGÀY 03-8-1970 CỦA BỘ-NỘI-VỤ

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

An-Hưu ngày 17 tháng 12 năm 197 3

Xã - Trưởng-Liên-Sở - Ủy-Viên Hộ-Tịch,



Văn-Hai

SỞ TƯ PHÁP
TRUNG-PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TÒA SƠ-THẨM

QUẢNG-NAM tại ĐÀ-NẰNG

CHỨNG THƯ THAY GIẤY

KHAI-SINH

Số 1159

Năm một nghìn chín trăm bốn mươi bốn
ngày bốn tháng năm hồi tám giờ
Trước mặt chúng tôi là Phan-ngọc-Thu
Chánh Án Tòa Sơ Thẩm Quảng-Nam tại ĐÀ-NẰNG ngồi tại văn-
phòng có Ông Mai-xuân-Triết Lục-Sự giúp việc.

CÓ ĐẾN TRÌNH-DIỆN

10) Trương-văn-Đó 24 tuổi, trú ngụ tại TPC. 4281
Căn-cước số thẻ quân nhân cấp tại KBC. 4001 ngày 27/7/1961
20) Trương-văn-Chi 24 tuổi, trú ngụ tại KBC. 4284
Căn-cước số thẻ lãnh lương cấp tại KBC. 4284 ngày 1/1/1964
30) Huỳnh-thị-Mai 50 tuổi, trú ngụ tại Hải-Châu Phanang
Căn-cước số 008767 cấp tại Phanang ngày 10/4/1962

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật, đã khai và
chứng nhận biết rõ:

Lê-văn-Duẩn Nam, Ng. Quốc-tịch Việt-Nam sinh ngày không nhớ
tháng không nhớ năm một nghìn chín trăm bốn mươi (1940)
tại Mỹ-Lợi, Tỉnh Ninh-Thị
là con của Ông Lê-văn-Đôn và Bà Lương-thị-Tươi

Mấy người này quả quyết rằng Lê-văn-Duẩn
không thể xuất nạp giấy KHAI-SINH của y được vì lẽ sổ hộ tịch chánh quán
bị phá hủy bởi nhưng biến cố chiến-tranh bản chánh bị thất lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các điều
42 Hoàng-Việt Hộ Luật lập tờ chứng thư này thay thế giấy KHAI-SINH
của Lê-văn-Duẩn cấp cho đương sự
để nộp hồ-sơ

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và Lục-Sự

Người đứng khai:

Những người chứng

Chánh Án

Lục Sự

Lê-văn-Duẩn
thẻ quân nhân cấp
tại KBC. 4001 ngày
27/7/61, trú KBC.
4376

Trương-văn-Đó
Trương-văn-Chi
Huỳnh-thị-Mai

Phan-ngọc-Thu Mai-xuân-Triết

Tem bản chính:
Trước bạ thu:
Trước bạ tại Đà-Nẵng, ngày 7-5-64
Quyền từ số
CHỦ SỰ
(ký lên và đóng dấu)

Sao y chánh bản
Đà-Nẵng, ngày 4 tháng 5 năm 1964
Chánh Lục Sự
Mai-xuân-Triết

NAM PHÂN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH Định-Hương

QUẬN Giáo-D'ươ

XÃ An-Hữu

Bản số

01

HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM 1970

XÃ

An-Hữu

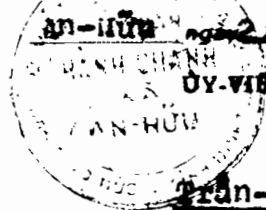
Tên họ đứa con nít	Ấn số: 2609/NĐ.-Ngày 23-4-1970 Tòa Sơ-Phẩm Định-Tướng chứng nhận
Nam hay nữ	Ngô-kim-Phúc và Lê-thị-Hạnh nhận Ngô-kim-Tiến là con.
Sanh ngày nào	Phản rằng: Ngô-kim-Tiến, gái sanh năm 1943 tại Xã An-Hữu, Quận Giáo-D'ươ Định-Tướng là con của Ngô-kim-Phúc và Lê-thị-Hạnh.
Sanh tại chỗ nào	Phản rằng: Ấn này thế vì khai-sanh cho Ngô-kim-Tiến.
Tên, họ người cha	Trích y bản chánh Ấn-tho, ngày 02 tháng 7 năm 1970
Làm nghề-nghiệp gì	TUN. Chánh Lục-Sự (Ấn ký)
Nhà cửa ở đâu	Ấn này đã chép nguyên văn vào Bộ sanh trong niên năm 1970, nơi trang 01
Tên, họ người mẹ	tổ 76 quyền ba tại An-Hữu / An-Hữu, ngày 22 tháng 9 năm 1970
Làm nghề-nghiệp gì	Ủy-Viên Hộ-Tịch (Ấn ký)
Nhà cửa ở đâu	Trần-Hiếu-Thuận
Vợ chánh hay vợ thứ	

VI CHỨNG:

XÃ-TRƯỞNG,

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH

An-Hữu ngày 22 tháng 09 năm 1970



Trần-Hiếu-Thuận

NAM-PHẦN

VIỆT - NAM CÔNG - HÒA

TỈNH Định-Tường

QUẬN Giáo-Đức

XÃ An-Huân

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT - NAM

BỒN TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH NĂM 1968

XÃ An-Huân TỈNH Định-Tường (NAM-PHẦN)

SỐ HIỆU 645

Tên họ đứa con nít	Lê-Hoàng-Anh
Nam, Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày năm tháng mười một, năm 1968
Sanh tại chỗ nào	Xã An-Huân
Tên họ cha	Lê-văn-Bước
Cha làm nghề gì	Cảnh-Sát Quốc-Gia
Nhà cửa ở đâu	Xã An-Huân
Tên họ mẹ	Ngô-Huân-Tiến
Mẹ làm nghề gì	Thợ may
Nhà cửa ở đâu	Xã An-Huân
Vợ chánh hay thứ	Chánh

Mã số hộ khẩu: 0000000000
năm 1968 tại xã An-Huân
An-Huân, ngày 02.12.1972

Trích y bản chính

An-Huân ngày 02 tháng 12 năm 1972
Ủy-Viên Hộ-Tịch
XÃ AN-HUÂN
HÀNH CHÍNH
AN-HUÂN
TRẦN-VĂN-HAI
Lê - phí
Biên lai số

KHÔI THỊ-THỰC

CHẾU THÔNG TƯ SỐ 2366-BNV/MC/23
NGÀY 03-8-1970 CỦA BỘ NỘI-VU

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

QUẬN ĐIÊN-HOÀ

XÃ AN-HỮU

Số Hộ: 287



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 10 tháng 8 năm 19 74

HỒ-SƠ CÁNH-SÁT

ĐÃ KIỂM XONG
KHÔNG CẠC-SỬA

Chia

Tên họ đứa trẻ : LÊ-SƠN-THẠCH

Con trai hay con gái : Nam

Ngày sanh : Ngày hai tháng tám, năm 1974

Nơi sanh : Xã An-Hữu

Tên họ người cha : Lê-văn-Được

Tên họ người mẹ : Ngô-kim-Tiến

Vợ chánh hay không có hôn thú : Chánh, HT số 37, năm 1966

Tên họ người đứng khai : Lê-văn-Được

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 8 năm 19 74

VIỆN CHỨC HỘ-TỊCH



TRƯỞNG-VĂN-QUÂN

KHỎI THI-THỰC

CHIỀU THÔNG-TƯ SỐ 4366-BNV/HQ/29

NGÀY 03-8-1970 CỦA BỘ-NỘI-VỤ

Xã Thị trấn **AM HIU**
Thị xã Quận **GR1**
Thành phố Tỉnh **T-Q**

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số 1893
Quyển số 02

[illegible]

Họ và Tên	LÊ VĂN HỮU		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	một chín bảy năm (1975)		
Nơi sinh	Xã An Ninh Huyện Cai Lậy T-G		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	LÊ VĂN ĐỨC 1940	NGO KIM TIẾN 1943	
Dân tộc	KINH	KINH	
Quốc tịch	việt nam	việt nam	
Nghề nghiệp	lâm ruộng	lâm ruộng	
Nơi ĐKNK thường trú	Ấp 3 An Ninh	Ấp 3 An Ninh	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	LÊ VĂN ĐỨC (1940) Ấp 3 Xã An Ninh Huyện Cai Lậy T-G		

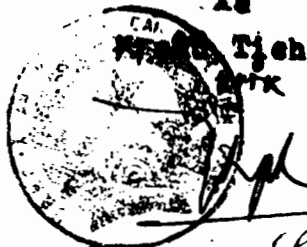
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm 198.....

TM. UBND 14 9 ký tên đóng dấu

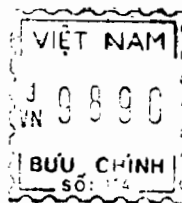
Đăng ký, ngày.....tháng.....năm 198.....

(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Le Thanh Phong

Người gởi:
Lê Văn Đức
Tổ 24 Ấp 3 Xã An Hữu
Huyện Cai Bè
Quận Tiền Giang



PAR AVION

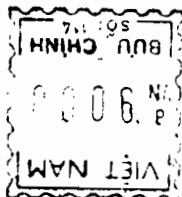
60' 19890



Người nhận
Bà. KHUÊ Minh THƠ
P.O Box. 5435 ARLING TON
VA 22205.0635.
TÈ LÊ PHUONH. 703. 560. 0058
USA

APR 2 1990

APR 2 1990



APR 2 1990

